

Vắc-xin MMRV (Sởi, Quai bị, Rubella và Thủy đậu): Những điều quý vị cần biết

Many Vaccine Information Statements are available in Vietnamese and other languages. See www.immunize.org/vis

Nhiều Bản Thông tin Hướng dẫn về Vắc-xin có sẵn bằng tiếng Việt và các ngôn ngữ khác. Hãy xem ở www.immunize.org/vis

1 Tại sao nên tiêm chủng?

Sởi, quai bị, rubella và thủy đậu là các bệnh do vi rút có thể để lại những hậu quả nghiêm trọng. Trước khi có vắc-xin, những bệnh này rất phổ biến ở Hoa Kỳ, đặc biệt là ở trẻ em. Các bệnh này vẫn phổ biến ở nhiều nơi trên thế giới.

Sởi

- Vi rút sởi gây các triệu chứng, có thể bao gồm sốt, ho, sổ mũi và mắt đỏ, chảy nước mắt, sau đó thường có phát ban bao phủ toàn thân.
- Sởi có thể dẫn đến nhiễm trùng tai, tiêu chảy và nhiễm trùng phổi (viêm phổi). Hiếm khi sởi có thể gây tổn thương não hoặc tử vong.

Quai bị

- Vi rút quai bị gây sốt, nhức đầu, đau nhức cơ, mệt mỏi, mất cảm giác ngon miệng và sưng, đau các tuyến nước bọt dưới tai ở một hoặc cả hai bên.
- Quai bị có thể dẫn đến điếc, phù não và/hoặc phù lớp bọc ngoài tủy sống (viêm não hoặc viêm màng não), đau sưng tinh hoàn hoặc buồng trứng và rất hiếm khi tử vong.

Rubella (còn được gọi là Bệnh sởi Đức)

- Vi rút rubella gây sốt, đau họng, phát ban, nhức đầu và kích ứng mắt.
- Rubella có thể gây viêm khớp ở một nửa số phụ nữ trưởng thành và thanh thiếu niên.
- Nếu một phụ nữ bị rubella trong khi đang mang thai, cô ấy có thể bị sảy thai hoặc con của cô ấy sinh ra có thể bị các tật bẩm sinh nghiêm trọng.

Thủy đậu (còn được gọi là Bệnh trái rạ hoặc Varicella)

- Thủy đậu gây phát ban ngứa, thường kéo dài khoảng một tuần, ngoài sốt, mệt mỏi, mất cảm giác ngon miệng và nhức đầu.
- Thủy đậu có thể dẫn đến nhiễm trùng da, nhiễm trùng phổi (viêm phổi), viêm mạch máu, phù não và/hoặc phù lớp bọc ngoài tủy sống (viêm não hoặc viêm màng não) và nhiễm trùng máu, xương hoặc khớp. Hiếm khi thủy đậu có thể gây tử vong.
- Một số người mắc bệnh thủy đậu bị phát ban gây đau đốn gọi là bệnh zona (còn gọi là herpes zoster) nhiều năm sau đó.

Các bệnh này có thể dễ dàng lây lan từ người này sang người khác. Sởi thậm chí không cần phải có tiếp xúc trực tiếp. Quý vị có thể bị sởi khi vào phòng có một người bị sởi đã rời đi 2 giờ trước.

Vắc-xin và tỷ lệ tiêm chủng cao đã làm cho những bệnh này ít phổ biến hơn ở Hoa Kỳ.

2 Vắc-xin MMRV

Có thể tiêm vắc-xin MMRV cho trẻ em từ 12 tháng đến 12 tuổi. Thường khuyến cáo tiêm hai liều:

- Liều thứ nhất: 12 đến 15 tháng tuổi
- Liều thứ hai: 4 đến 6 tuổi

Liều MMR thứ ba có thể được khuyến cáo trong một số trường hợp bùng phát bệnh quai bị.

Chưa rõ nguy cơ khi tiêm vắc-xin MMRV cùng lúc với các loại vắc-xin khác.

Thay vì MMRV, một số trẻ em 12 tháng đến 12 tuổi có thể tiêm 2 mũi riêng biệt: MMR (sởi, quai bị và rubella) và thủy đậu (varicella). Không được phép tiêm MMRV cho những người từ 13 tuổi trở lên. Có Bản Thông tin Hướng dẫn về Vắc-xin riêng dành cho vắc-xin MMR và thủy đậu. Nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị có thể cho quý vị thêm thông tin.

3 Một số người không nên tiêm vắc-xin này

Hãy cho người tiêm vắc-xin cho con quý vị biết nếu trẻ:

- Có bất kỳ dị ứng nào nặng, đe dọa tính mạng. Một người đã từng bị phản ứng dị ứng đe dọa tính mạng sau khi tiêm liều vắc-xin MMRV, hoặc bị dị ứng nặng với bất kỳ thành phần nào của vắc-xin này, có thể được khuyên không nên tiêm vắc-xin này. Hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị nếu quý vị muốn biết thông tin về các thành phần của vắc-xin.
- Có hệ miễn dịch suy yếu do bệnh lý (như ung thư hoặc HIV/AIDS) hoặc điều trị y khoa (như xạ trị, liệu pháp miễn dịch, steroid, hoặc hóa trị liệu).
- Có tiền sử bị co giật, hoặc có cha mẹ, anh chị em có tiền sử bị co giật.
- Có cha mẹ, anh chị em có tiền sử mắc các vấn đề về hệ miễn dịch.
- Đã từng có bệnh lý khiến họ dễ bị bầm tím hoặc chảy máu.
- Có thai hoặc có thể có thai. Không nên tiêm vắc-xin MMRV trong thời kỳ mang thai.
- Đang dùng salicylate (chẳng hạn như aspirin). Mọi người nên tránh sử dụng salicylate trong 6 tuần sau khi tiêm vắc-xin có chứa varicella.

Vietnamese

Để (những) nơi chăm sóc y tế có chi tiết chính xác về chủng ngừa, bản thẩm định chủng ngừa, và lịch trình đề nghị chủng ngừa cho tương lai, chi tiết sẽ được gửi cho Michigan Care Improvement Registry (Thư Khố Cải Tiến Chăm Sóc Michigan). Mọi người đều có quyền yêu cầu nơi chăm sóc y tế của họ không gửi chi tiết chủng ngừa cho Thư Khố.